

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Dự thảo

BẢN SO SÁNH QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỚI CÁC QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH VÀ LÝ DO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-BKHCN ngày tháng năm 2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ)

STT	Quy định hiện hành	Dự thảo Nghị quyết	Lý do đề xuất điều chỉnh
I	Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo		
1	Tại khoản 3 Điều 16: “3. Nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được xét tài trợ, tuyển chọn, giao trực tiếp theo từng nhiệm vụ, cụm nhiệm vụ, chuỗi nhiệm vụ. Việc xét tài trợ, tuyển chọn, giao trực tiếp nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được thực hiện định kỳ, đột xuất hoặc trong khuôn khổ chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia, chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia đặc biệt, chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.”	Tại khoản 3 Điều 16: “3. Nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được xét tài trợ, tuyển chọn, giao trực tiếp theo từng nhiệm vụ, cụm nhiệm vụ, chuỗi nhiệm vụ. Việc xét tài trợ, tuyển chọn, giao trực tiếp nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được thực hiện định kỳ, đột xuất (bao gồm cả nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Ủy ban nhân dân cấp xã) hoặc trong khuôn khổ chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia, chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia đặc biệt, chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung	Lý do đề xuất: (i) để bảo đảm phù hợp với quy định về phân cấp của chính quyền địa phương và ngân sách nhà nước ; (ii) để thúc đẩy phát triển hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tại cấp xã, đặc biệt các hoạt động liên quan đến tiêu chuẩn đo lường chất lượng và sở hữu trí tuệ.

		ương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.”	
2	Tại điểm d khoản 2 Điều 63: “d) Dự toán kinh phí hàng năm từ ngân sách nhà nước để triển khai các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo do Nhà nước tài trợ, đặt hàng thực hiện gồm dự toán kinh phí cho nhiệm vụ chuyển tiếp và dự toán kinh phí cho nhiệm vụ mở mới trên cơ sở số nhiệm vụ dự kiến và kinh phí trung bình theo năm của các nhiệm vụ trong các năm trước được xác định theo từng loại hình nhiệm vụ, tăng thêm khi có thay đổi chính sách, chế độ có liên quan và điều chỉnh do lạm phát, giảm phát;”	Tại điểm d khoản 2 Điều 63: “d) Dự toán kinh phí hàng năm từ ngân sách nhà nước để triển khai các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo do Nhà nước tài trợ, đặt hàng thực hiện gồm dự toán kinh phí cho nhiệm vụ chuyển tiếp, dự toán kinh phí cho nhiệm vụ mở mới, <i>dự toán kinh phí cho các Chương trình phát triển công nghệ chiến lược, nhiệm vụ phát triển công nghệ chiến lược, các Chương trình, nhiệm vụ quốc gia đặc biệt và dự toán kinh phí cho các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách để bảo đảm quốc phòng, an ninh, nhiệm vụ chính trị của quốc gia và các nhiệm vụ khác triển khai thực hiện theo các nghị quyết của Đảng, Chính phủ. Dự toán kinh phí cho nhiệm vụ mở mới hàng năm được xác định trên cơ sở số nhiệm vụ mở mới dự kiến và số dự toán trung bình của các nhiệm vụ mở mới trong năm trước liền kề năm kế hoạch. Trường hợp năm trước liền kề không có nhiệm vụ mở mới hoặc chưa có số liệu lịch sử phù hợp, việc lập dự toán kinh phí cho nhiệm vụ mở mới được thực hiện trên cơ sở kế hoạch khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ</i>	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung: (i) bảo đảm đáp ứng nhu cầu bố trí kinh phí triển khai thực hiện các chương trình, nhiệm vụ phát triển công nghệ chiến lược, các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách các nhiệm vụ khác triển khai thực hiện theo các nghị quyết của Đảng; (ii) bổ sung quy định về sử dụng kinh phí cấp cho nhiệm vụ để chỉ định việc thuê chuyên gia trong nước, nước ngoài và chi trả theo mức kinh phí thỏa thuận đối với nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cho mục tiêu giải mã công nghệ để phát triển công nghệ chiến lược; (iii) đồng thời, đơn giản hóa quy trình lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và xử lý được

		<i>quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và khả năng đáp ứng của ngân sách nhà nước trung ương và ngân sách địa phương;”</i>	những khó khăn, vướng mắc hiện nay.
3	Tại điểm đ khoản 2 Điều 63: “đ) Lập dự toán kinh phí hỗ trợ hoạt động thường xuyên cho tổ chức khoa học và công nghệ công lập được thực hiện hằng năm, trên cơ sở khối lượng nội dung hoạt động dự kiến do cơ quan chủ quản xác định và dự trù kinh phí cần thiết để thực hiện, có tính đến điều kiện năng lực nhân lực, cơ sở vật chất và lĩnh vực chuyên môn của tổ chức. Việc lập dự toán giai đoạn tiếp theo được xác định trên cơ sở đánh giá kết quả hoạt động của tổ chức trong giai đoạn trước liền kề. Dự toán kinh phí hằng năm từ ngân sách nhà nước để triển khai các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cho tổ chức khoa học và công nghệ công lập gồm dự toán kinh phí cho nhiệm vụ chuyển tiếp và dự toán kinh phí cho nhiệm vụ mở mới trên cơ sở số nhiệm vụ dự kiến và kinh phí trung bình theo năm của các nhiệm vụ trong các năm trước, tăng thêm khi có thay đổi chính sách, chế độ có liên quan và điều chỉnh do lạm phát, giảm phát;”	Tại điểm đ khoản 2 Điều 63: “đ) Lập dự toán kinh phí hỗ trợ hoạt động thường xuyên cho tổ chức khoa học và công nghệ công lập được thực hiện hằng năm, trên cơ sở khối lượng nội dung hoạt động dự kiến do cơ quan chủ quản xác định và dự trù kinh phí cần thiết để thực hiện, có tính đến điều kiện năng lực nhân lực, cơ sở vật chất và lĩnh vực chuyên môn của tổ chức. Việc lập dự toán giai đoạn tiếp theo được xác định trên cơ sở đánh giá kết quả hoạt động của tổ chức trong giai đoạn trước liền kề. Dự toán kinh phí hằng năm từ ngân sách nhà nước để triển khai các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cho tổ chức khoa học và công nghệ công lập gồm dự toán kinh phí cho nhiệm vụ chuyển tiếp và dự toán kinh phí cho nhiệm vụ mở mới trên cơ sở số nhiệm vụ dự kiến và số dự toán trung bình của các nhiệm vụ mở mới trong năm trước liền kề năm kế hoạch. Trường hợp năm trước liền kề không có nhiệm vụ mở mới hoặc chưa có số liệu lịch sử phù hợp, việc lập dự toán	Lý do đề xuất: (i) kết quả đánh giá tổ chức khoa học và công nghệ công lập giai đoạn trước là cơ sở để lập dự toán giai đoạn tiếp theo chưa có; (ii) cơ chế hỗ trợ chi hoạt động thường xuyên của tổ chức khoa học và công nghệ công lập phù hợp với đặc thù hoạt động, hỗ trợ kinh phí dựa trên kết quả đánh giá hoạt động, thúc đẩy hoạt động hiệu quả, cơ chế giảm kinh phí hỗ trợ nếu kết quả đánh giá kém khác với nguyên tắc hỗ trợ của các đơn vị sự nghiệp công lập được quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.

		<i>kinh phí cho nhiệm vụ mở mới được thực hiện trên cơ sở kế hoạch khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và khả năng đáp ứng của ngân sách nhà nước trung ương và ngân sách địa phương;”</i>	
4	Tại khoản 5 Điều 65: “5. Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao cơ quan, đơn vị hiện có trong hệ thống tổ chức của mình để thực hiện nhiệm vụ điều hành quỹ, chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát hoạt động của đơn vị điều hành quỹ, bảo đảm việc giải ngân và sử dụng ngân sách nhà nước đã cấp đúng tiến độ và có hiệu quả.”	Tại khoản 5 Điều 65: “ 5. Quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo là tổ chức độc lập do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan khác ở trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập, có tư cách pháp nhân, có con dấu, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và các ngân hàng thương mại, nhân sự của Quỹ được bố trí theo điều kiện thực tế và không làm tăng tổng số biên chế hiện có của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Mô hình hoạt động của Quỹ (mô hình doanh nghiệp hoặc đơn vị sự nghiệp hoặc tổ chức khác) do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan khác ở trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định. Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc	Lý do đề xuất: hướng dẫn đầy đủ về mô hình tổ chức, địa vị pháp lý và cơ chế hoạt động của các Quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tại bộ, ngành, địa phương hoạt động độc lập, công khai, minh bạch, hiệu quả và đảm bảo đầy đủ chức năng theo Nghị quyết số 57-NQ/TW.

		<i>Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm</i> kiểm tra, giám sát hoạt động của quỹ, bảo đảm việc giải ngân và sử dụng ngân sách nhà nước đã cấp đúng tiến độ và có hiệu quả.	
	Chưa có quy định	Bổ sung điều khoản chuyển tiếp tại khoản 10 Điều 73: “10. Lập dự toán kinh phí hỗ trợ hoạt động thường xuyên cho tổ chức khoa học và công nghệ công lập từ năm 2027 đến năm 2030 thực hiện theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 63 Luật này, cụ thể như sau: a) Đối với các tổ chức khoa học và công nghệ công lập chưa được cơ quan có thẩm quyền đánh giá kết quả hoạt động của tổ chức trong giai đoạn trước liền kề giai đoạn 2027–2030: dự toán kinh phí hỗ trợ hoạt động thường xuyên được lập trên cơ sở khối lượng nội dung hoạt động dự kiến do cơ quan chủ quản xác định và dự trù kinh phí cần thiết để thực hiện, có tính đến điều kiện năng lực nhân lực, cơ sở vật chất, lĩnh vực chuyên môn của tổ chức; khả năng đáp ứng của ngân sách nhà nước và kết quả sử dụng ngân sách đã phân bổ của năm trước liền kề. Dự toán kinh phí hằng năm từ ngân sách nhà nước để triển khai các	Lý do đề xuất: Giai đoạn 2027-2023, kết quả đánh giá tổ chức khoa học và công nghệ công lập giai đoạn trước chưa có nên không có cơ sở để xác định kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ chi thường xuyên của tổ chức khoa học và công nghệ công lập; đồng thời, ý kiến của một số bộ ngành đề xuất cho tiếp tục phương án tự chủ đã được phê duyệt theo Nghị định 60/2021/NĐ-CP (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)

		<i>nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cơ sở cho tổ chức khoa học và công nghệ công lập gồm dự toán kinh phí cho nhiệm vụ chuyển tiếp và dự toán kinh phí cho nhiệm vụ mở mới trên cơ sở số nhiệm vụ dự kiến và số dự toán trung bình của các nhiệm vụ mở mới trong năm trước liền kề năm kế hoạch. Số dự toán trung bình được tính bằng tổng dự toán ngân sách nhà nước giao để triển khai các nhiệm vụ mở mới trong năm trước liền kề chia cho tổng số nhiệm vụ mở mới trong năm đó. Trường hợp năm trước liền kề không có nhiệm vụ mở mới hoặc chưa có số liệu lịch sử phù hợp, việc lập dự toán kinh phí cho nhiệm vụ mở mới được thực hiện trên cơ sở kế hoạch khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và khả năng đáp ứng của ngân sách nhà nước trung ương và ngân sách địa phương;</i> <i>b) Đối với các tổ chức khoa học và công nghệ công lập đã được cơ quan quản lý cấp trên xác định phân loại đơn vị và ban hành quyết định giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2027–2030 theo quy định tại Nghị</i>	
--	--	--	--

		<i>định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 111/2025/NĐ-CP: tiếp tục thực hiện theo quyết định đã ban hành.”</i>	
	Chưa có quy định	Bổ sung điều khoản chuyển tiếp tại khoản 11 Điều 73: “ 11. Trường hợp Quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chưa được thành lập, ngân sách nhà nước được giao dự toán trực tiếp cho đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật để triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được Nhà nước đặt hàng, tài trợ theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 63 Luật này. ”	Lý do đề xuất: (i) đảm bảo tính khả thi, rõ ràng trong quy định khi Quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo chưa được thành lập; (ii) đảm bảo phù hợp, thống nhất với quy định tại điểm đ và điểm e khoản 3 Điều 63 Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.
	Chưa có quy định	Bổ sung điều khoản chuyển tiếp tại khoản 12 Điều 73: “ 12. Đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đang thực hiện trước khi Luật này có hiệu lực, ngân sách nhà nước được giao dự toán trực tiếp cho đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 63 Luật	Lý do đề xuất: (i) đảm bảo tính khả thi, rõ ràng trong quy định khi Quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo chưa được thành lập; (ii) đảm bảo phù hợp, thống nhất với quy định tại điểm đ và điểm e khoản 3 Điều 63 Luật Khoa học, công

		<i>này để tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo chuyển tiếp được Nhà nước đặt hàng, tài trợ cho đến khi nhiệm vụ kết thúc.”</i>	nghệ và đổi mới sáng tạo.
II	Nghị định số 265/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về tài chính và đầu tư trong khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo		
1	Tại điểm a khoản 1 Điều 6: “a) Tiền thù lao tham gia nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, gồm: tiền thù lao cho các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; tiền công lao động phổ thông hỗ trợ các công việc trong nội dung nghiên cứu; tiền thuê chuyên gia trong nước và chuyên gia ngoài nước phối hợp thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Các chức danh tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ;”	Bổ sung tại điểm a khoản 1 Điều 6: “a) Tiền thù lao tham gia nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, gồm: tiền thù lao cho các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; tiền công lao động phổ thông hỗ trợ các công việc trong nội dung nghiên cứu; tiền thuê chuyên gia trong nước và chuyên gia ngoài nước phối hợp thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo <i>(đối với thuê chuyên gia trong nước, nước ngoài và chi trả theo mức kinh phí thỏa thuận đối với nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phát triển công nghệ chiến lược quy định tại điểm a khoản 1 Điều 31 Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo)</i> . Các chức danh	Lý do đề xuất: bổ sung làm rõ quy định về thuê chuyên gia trong nước, nước ngoài và chi trả theo mức kinh phí thỏa thuận đối với nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cho mục tiêu giải mã công nghệ để phát triển công nghệ chiến lược quy định tại điểm a khoản 1 Điều 31 Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

		tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.”	
2	Tại điểm a khoản 3 Điều 6: “a) Chi hỗ trợ cho nhà khoa học trẻ tham dự hội nghị, hội thảo quốc tế; chi hỗ nhà khoa học tham dự báo cáo công trình nghiên cứu xuất sắc tại hội thảo khoa học quốc tế chuyên ngành;”	Sửa đổi điểm a khoản 3 Điều 6: “a) Chi hỗ trợ tham dự và báo cáo kết quả nghiên cứu tại hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế;”	Lý do đề xuất: làm rõ đối tượng đủ điều kiện hỗ trợ tham dự và báo cáo tại hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế
3	Tại điểm a khoản 2 Điều 7: “a) Dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được lập như sau: a1) Việc lập dự toán hàng năm từ ngân sách nhà nước hàng năm để triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo do Nhà nước tài trợ, đặt hàng gồm dự toán kinh phí cho nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo chuyển tiếp và dự toán kinh phí cho nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo mở mới; a2) Dự toán kinh phí hàng năm từ ngân sách nhà nước cho nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo mở mới do Nhà nước tài trợ, đặt hàng được xác định dựa trên tổng dự toán của các loại hình nhiệm vụ; a3) Dự toán của một loại hình nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng	Tại điểm a khoản Điều 7 như sau: “a) Dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo từ ngân sách nhà nước được lập như sau: <i>a1) Dự toán kinh phí cho nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo chuyển tiếp dự kiến bố trí cho năm kế hoạch;</i> <i>a2) Dự toán kinh phí cho nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo mở mới do Nhà nước tài trợ, đặt hàng được xác định dựa trên cơ sở số nhiệm vụ mở mới dự kiến và số dự toán trung bình của các nhiệm vụ mở mới trong năm trước liền kề năm kế hoạch. Số dự toán trung bình của các nhiệm vụ mở mới trong năm trước liền kề năm kế hoạch được xác định như sau: Dự toán kinh phí được ngân sách nhà nước giao năm trước liền kề để</i>	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung: (i) bảo đảm đáp ứng nhu cầu bố trí kinh phí triển khai thực hiện các chương trình, nhiệm vụ phát triển công nghệ chiến lược, các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách các nhiệm vụ khác triển khai thực hiện theo các nghị quyết của Đảng; (ii) đồng thời, đơn giản hóa quy trình lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và xử lý được những khó khăn, vướng mắc hiện nay.

tạo được xác định như sau: Số lượng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo mở mới dự kiến trong năm kế hoạch của loại hình nhiệm vụ đó nhân với kinh phí trung bình theo năm của các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; Kinh phí trung bình theo năm của các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được xác định như sau: Tổng kinh phí từ ngân sách nhà nước để triển khai các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo mở mới hàng năm trong 03 năm trước liền kề chia cho tổng số lượng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo mở mới hàng năm trong 03 năm trước liền kề. Tổng số lượng nhiệm vụ mở mới hàng năm trong 03 năm trước liền kề được xác định trên cơ sở số lượng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được phê duyệt thực hiện. Tổng kinh phí từ ngân sách nhà nước để triển khai các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo mở mới hàng năm trong 03 năm trước liền kề được xác định theo số kinh phí ngân sách nhà nước tài trợ, đặt hàng tại từng Quyết định phê duyệt nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Kinh phí trung bình theo năm của các	<i>triển khai các nhiệm vụ mở mới chia cho tổng số các nhiệm vụ mở mới năm trước liền kề. Trường hợp năm trước liền kề không có nhiệm vụ mở mới hoặc chưa có số liệu lịch sử phù hợp, việc lập dự toán kinh phí cho nhiệm vụ mở mới được thực hiện trên cơ sở kế hoạch khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và khả năng đáp ứng của ngân sách nhà nước trung ương và ngân sách địa phương;</i> <i>a3) Dự toán kinh phí để thực hiện các Chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia phát triển công nghệ chiến lược, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phát triển công nghệ chiến lược; các Chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia đặc biệt, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia đặc biệt được lập theo đề xuất của bộ, ngành, địa phương trên cơ sở quyết định phê duyệt chương trình, nhiệm vụ của cơ quan có thẩm quyền và kế hoạch triển khai cụ thể của Chương trình, nhiệm vụ;</i> <i>a4) Dự toán kinh phí cho các nhiệm vụ</i>	
---	--	--

	nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được điều chỉnh bổ sung (nếu có) tương ứng khi có thay đổi các chính sách, chế độ có liên quan và điều chỉnh do lạm phát, giảm phát do cơ quan có thẩm quyền công bố theo quy định. Việc điều chỉnh bổ sung nêu trên được tính theo số lượng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo mở mới phù hợp tương ứng. a4) Dự toán kinh phí hằng năm từ ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được tính trên cơ sở tổng dự toán các loại hình nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.	<i>khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quan trọng, cấp bách để bảo đảm quốc phòng, an ninh, nhiệm vụ chính trị của quốc gia và các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo khác triển khai thực hiện theo các nghị quyết của Đảng, Chính phủ trên cơ sở quyết định phê duyệt nhiệm vụ của cơ quan có thẩm quyền và kế hoạch triển khai cụ thể của nhiệm vụ.</i>	
4	Tại điểm c khoản 2 Điều 7: “c) Dự toán kinh phí hỗ trợ hoạt động thường xuyên căn cứ trên cơ sở khối lượng nội dung hoạt động dự kiến do cơ quan chủ quản xác định và dự trù kinh phí cần thiết để thực hiện, có tính đến điều kiện năng lực nhân lực, cơ sở vật chất và lĩnh vực chuyên môn của tổ chức. Nội dung nhiệm vụ chi theo quy định tại khoản 7 Điều 6 của Nghị định này. Việc lập dự toán của tổ chức khoa học và công nghệ công lập được xác định trên cơ sở đánh giá kết quả hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ công	Tại điểm c khoản 2 Điều 7: “Dự toán kinh phí để triển khai các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cơ sở cho tổ chức khoa học và công nghệ công lập gồm dự toán kinh phí cho nhiệm vụ chuyển tiếp và dự toán kinh phí cho nhiệm vụ mở mới <i>thực hiện theo quy định tại tiểu điểm a1 và tiểu điểm a2 điểm a khoản 2 Điều này. Trường hợp năm trước liền kề không có nhiệm vụ mở mới hoặc chưa có số liệu lịch sử phù hợp, việc lập dự toán kinh phí cho nhiệm vụ mở mới được thực hiện trên cơ sở kế hoạch khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo</i>	Lý do đề xuất: đồng bộ với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 7

	lập theo quy định tại Điều 9 của Nghị định này. Dự toán kinh phí để triển khai các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cơ sở cho tổ chức khoa học và công nghệ công lập gồm dự toán kinh phí cho nhiệm vụ chuyển tiếp và dự toán kinh phí cho nhiệm vụ mở mới thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều này.”	<i>của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và khả năng đáp ứng của ngân sách nhà nước trung ương và ngân sách địa phương;”</i>	
5	Tại điểm d khoản 2 Điều 7: “d) Việc lập dự toán kinh phí chi quản lý của các quỹ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quy định tại khoản 10 Điều 6 Nghị định này được thực hiện hằng năm trên cơ sở khối lượng hoạt động dự kiến và dự toán kinh phí dự kiến để thực hiện;”	Bổ sung tại điểm d khoản 2 Điều 7: “d) Việc lập dự toán kinh phí chi quản lý của các quỹ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quy định tại khoản 10 Điều 6 Nghị định này được thực hiện hằng năm trên cơ sở khối lượng hoạt động dự kiến và dự toán kinh phí dự kiến để thực hiện.; <i>Việc lập dự toán kinh phí chi quản lý và hoạt động theo chức năng hằng năm của của các quỹ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quy định tại các các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 10 và 11 Điều 6 Nghị định này được lập theo kế hoạch tài chính hằng năm trên cơ sở khối lượng hoạt động dự kiến và dự toán kinh phí cần thiết để thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;”</i>	Lý do đề xuất: làm rõ các quy định để đơn giản, thống nhất trong quá trình xây dựng kế hoạch và dự toán hằng năm của các quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.
6	Tại điểm e khoản 2 Điều 7: “e) Tổng	Sửa đổi, bổ sung tại điểm e khoản 2	Lý do đề xuất: làm rõ quy

	kinh phí lập dự toán chi quản lý của các quỹ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quy định tại điểm a và điểm b khoản 10 Điều 6 Nghị định này và kinh phí chi hoạt động quản lý nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của các quỹ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quy định tại các điểm đ, điểm e và điểm i khoản 11 Điều 6 Nghị định này không vượt quá 5% dự toán kinh phí cho thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo do Nhà nước đặt hàng, tài trợ chuyển tiếp và dự kiến mở mới hằng năm quy định tại điểm a khoản này, trong đó kinh phí lập dự toán kinh phí chi quản lý của các quỹ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quy định tại điểm a và điểm b khoản 10 Điều 6 Nghị định này không vượt quá 2% tổng kinh phí quy định tại điểm này;”	Điều 7: ““e) ... không vượt quá 2% <i>dự toán kinh phí cho thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quy định tại điểm này. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật quy định về tổ chức và hoạt động của quỹ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có quy định tương ứng khác với quy định tại điểm e khoản 2 Điều 7 Nghị định này thì thực hiện theo quy định của văn bản quy phạm pháp luật đó;</i>”	định về lập dự toán cho chi quản lý và kinh phí chi hoạt động quản lý nhiệm vụ cho các quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; bảo đảm phù hợp với các quy định của Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia, Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ quốc gia.
7	Tại điểm a khoản 2 Điều 9: “a) Kinh phí cố định của tổ chức khoa học và công nghệ công lập bao gồm: lương và các khoản đóng góp có tính chất lương; hoạt động bộ máy; chi thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cơ sở; chi thực hiện nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng của tổ chức, được thực hiện tự chủ theo phương án tự chủ tài chính của tổ chức	Bãi bỏ tại điểm a khoản 2 Điều 9 cụm từ “<i>theo phương án tự chủ tài chính của tổ chức khoa học và công nghệ công lập</i>” và thêm cụm từ “<i>theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo</i>” như sau: ”a) Kinh phí cố định của tổ chức khoa học và công nghệ công lập bao gồm: lương và các khoản đóng góp có tính chất lương; hoạt động bộ máy; chi thực hiện	Lý do đề xuất: cơ chế hỗ trợ chi hoạt động thường xuyên của tổ chức khoa học và công nghệ công lập phù hợp với đặc thù hoạt động, hỗ trợ kinh phí dựa trên kết quả đánh giá hoạt động, thúc đẩy hoạt động hiệu quả, cơ chế hỗ trợ kinh phí dựa trên kết quả đánh giá khác với nguyên tắc

	khoa học và công nghệ công lập;”	nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cơ sở; chỉ thực hiện nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng của tổ chức, được thực hiện tự chủ— theo phương án tự chủ tài chính của tổ chức khoa học và công nghệ công lập— theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;”	hỗ trợ của các đơn vị sự nghiệp công lập được quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP dựa trên chênh lệch giữa dự toán thu và dự toán chi.
8	Chưa có văn bản quy định	Bổ sung khoản 5 Điều 35 như sau: “ 5. Lập dự toán kinh phí hỗ trợ hoạt động thường xuyên cho tổ chức khoa học và công nghệ công lập từ năm 2027 đến năm 2030 thực hiện theo quy định tại khoản 10 Điều 73 Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. ”	Lý do đề xuất: Giai đoạn 2027-2023, kết quả đánh giá tổ chức khoa học và công nghệ công lập giai đoạn trước chưa có nên không có cơ sở để xác định kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ chi thường xuyên của tổ chức khoa học và công nghệ công lập; đồng thời, ý kiến của một số bộ ngành đề xuất cho tiếp tục phương án tự chủ đã được phê duyệt theo Nghị định 60/2021/NĐ-CP (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)
9	Tại tiêu điểm b3 điểm b khoản 3 Điều 7: “b3) Kinh phí đặt hàng, tài trợ để thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; hỗ trợ lãi suất vay, hỗ trợ kinh phí để ứng dụng công nghệ, chuyển giao công nghệ, đổi mới công nghệ, đổi mới sáng tạo; hỗ trợ hoạt động phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo, hệ	Sửa đổi, bổ sung quy định tiêu điểm b3 khoản 3 Điều 7 như sau: “b3) Kinh phí đặt hàng, tài trợ để thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ; ...”	Lý do đề xuất: làm rõ và quy định đầy đủ về hoạt động chức năng của các quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của bộ, ngành, địa phương

	sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, thúc đẩy văn hóa đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo cấp về Quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý.”		
10	Tại khoản 4 Điều 16 quy định: “4. Nội dung chi cho đặt hàng, tài trợ cho các chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Bộ, ngành, địa phương; hỗ trợ kinh phí, hỗ trợ lãi suất vay để ứng dụng công nghệ, chuyển giao công nghệ, đổi mới công nghệ, đổi mới sáng tạo; hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ; hỗ trợ hoạt động phát triển đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, thúc đẩy văn hóa đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo do quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Bộ, ngành, địa phương được thực hiện theo nội dung quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 và 5 Điều 6 của Nghị định này. Quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của địa phương hỗ trợ kinh phí, hỗ trợ lãi suất vay để ứng dụng công nghệ, chuyển giao công nghệ, đổi mới công nghệ, đổi mới sáng tạo cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ tại địa phương. Việc lập kế	Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 16 như sau: a) “...được thực hiện theo nội dung quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5 và 6 Điều 6 của Nghị định này ...” b) “...các nội dung quy định tại khoản 3 Điều này không tính đến khoản đóng góp tự nguyện, hiến, tặng cho của tổ chức, cá nhân.”	Lý do đề xuất: làm rõ và quy định đầy đủ về hoạt động chức năng của các quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của bộ, ngành, địa phương

	hoạch và xác định tổng ngân sách nhà nước cấp hằng năm cho quỹ để thực hiện các nội dung quy định tại khoản 2 Điều này không tính đến khoản đóng góp tự nguyện, hiến, tặng cho của tổ chức, cá nhân.”		
11	Chưa có quy định	Bổ sung khoản 6 Điều 35 như sau: “ 6. Trường hợp Quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chưa được thành lập, dự toán kinh phí tài trợ, đặt hàng để thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, kinh phí hỗ trợ lãi suất vay, hỗ trợ triển khai các hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo nội dung chi quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5 và 6 Điều 6 Nghị định này được thực hiện phân bổ, giao dự toán ngân sách chi sự nghiệp cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc và đơn vị thuộc ngân sách cấp dưới theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 7 Nghị định này. ”	Lý do đề xuất: (i) đảm bảo tính khả thi, rõ ràng trong quy định khi Quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo chưa được thành lập; (ii) đảm bảo phù hợp, thống nhất với quy định tại điểm đ và điểm e khoản 3 Điều 63 Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.
12	Chưa có quy định	Bổ sung khoản 7 Điều 35 như sau: “ 7. Đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã được cấp có thẩm quyền phê	Lý do đề xuất: (i) đảm bảo tính khả thi, rõ ràng trong quy định khi các nhiệm vụ

		<i>duyet, đang thực hiện trước khi Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có hiệu lực, đơn vị dự toán cấp I ở trung ương và địa phương thực hiện phân bổ, giao dự toán ngân sách chi sự nghiệp cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc và đơn vị thuộc ngân sách cấp theo quy định theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 7 Nghị định này này để tiếp tục triển khai thực hiện cho đến khi nhiệm vụ kết thúc.”</i>	khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo chuyển tiếp đang được giao dự toán tại các đơn vị trực tiếp sử dụng ngân sách nhà nước; (ii) đảm bảo phù hợp, thống nhất với quy định tại điểm đ và điểm e khoản 3 Điều 63 Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.
III	Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN quy định chi tiết và hướng dẫn về lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán một số nội dung chi ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo		
	Tại khoản 1 Điều 38 như sau: “1. Dự toán chi hỗ trợ cho nhà khoa học trẻ tham dự hội nghị, hội thảo quốc tế; chi hỗ trợ nhà khoa học tham dự báo cáo công trình nghiên cứu xuất sắc tại hội thảo khoa học quốc tế chuyên ngành bao gồm các nội dung hỗ trợ từ ngân sách nhà nước như sau:”	Sửa đổi khoản 1 Điều 38 như sau: “ 1. Chi hỗ trợ tham dự và báo cáo kết quả nghiên cứu tại hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế bao gồm các nội dung hỗ trợ từ ngân sách nhà nước như sau: ”	Lý do đề xuất: làm rõ đối tượng đủ điều kiện hỗ trợ tham dự và báo cáo tại hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế